TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/QĐ-TA	*An Giang, ngày 07 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Trần Quang T.

2. Thư ký phiên họp: Ông Võ Xuân Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11, tỉnh An Giang, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 106/QĐ-TA ngày 28 tháng 4 năm 2026:

Đối với: Nguyễn Xuân T1. Giới tính: Nam.

Sinh ngày 18 tháng 4 năm 1991.

CMND số: 089091013368 Ngày cấp: 25/11/2025 Nơi cấp: Cục C về TTXH.

Nơi cư trú: ấp P, xã C, tỉnh An Giang.
Trình độ đào tạo: 06/12.
Nghề nghiệp: Làm thuê.
Con ông: Nguyễn Văn P, sinh năm: 1960 và bà: Bùi Thị Minh H, sinh năm: 1967.
Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không;
Tiền án: Không.
Tiền sự: 01 lần sử dụng trái phép các chất ma túy.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện người đề nghị: Ông Lê Phước L – Cán bộ Tổ phòng, chống tội phạm thuộc Công an xã C; là đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an xã C, (có mặt).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 tham gia phiên họp: Bà Lê Thị Thảo – Kiểm sát viên, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Do Nguyễn Xuân T1 sử dụng chất ma túy nên ngày 16/3/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C ban hành Quyết định số 246/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với T1 với thời gian từ 16/3/2026 đến ngày 16/3/2027.

Sau đó, T2 tiếp tục sử dụng chất ma túy nên ngày 31/3/2026, thì T1 bị Công an xã C đưa đi xét nghiệm, kết quả dương tính với chất Methamphetamine. Công an xã C lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T1 vào ngày 31/3/2026.

Ngày 06/4/2026, Trưởng Công an xã C ban hành Quyết định số 21/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1.

Ngày 06/4/2026, Công an xã C ban hành Thông báo số 15/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1 và ấn định thời gian để T1 đọc, sao chép tài liệu có trong hồ sơ. T1 đã nhận thông báo này và đã đọc tài liệu có trong hồ sơ theo quy định.

Ngày 06/4/2026, Trưởng Công an xã C ban hành Đề nghị số 14/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 11 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của ông Lê Phước L, giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1 với thời gian tập trung cai nghiện theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Thẩm quyền xem xét, thời hiệu, điều kiện áp dụng, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật. Nhận thấy, Nguyễn Xuân T1 là người trưởng thành, trong thời gian quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến nghiện ma túy. Do đó, Trưởng Công an xã C đề nghị đưa T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ, để T1 có điều kiện được chữa bệnh, lao động và học tập trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội. Quá trình lập hồ sơ, T1 đã thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm pháp luật, tuy nhiên bản thân có 01 tiền sự. Do đó, cần áp dụng mức chấp hành phù hợp đối với T1 và phòng ngừa chung trong xã hội.

Từ những phân tích trên, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 11 – An Giang căn cứ các Điều 9, 10, 95 và Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1 với thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

* Về tố tụng:

Hồ sơ đề nghị của Trưởng Công an xã C, tỉnh An Giang được thực hiện đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025, Điều 41 Nghị định số 116 ngày 21/12/2021 của Chính phủ, quy định về lập hồ sơ đề nghị và việc chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân cấp khu vực áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số 03/2025 ngày 01/3/2025.

* Về nội dung:

Tại bản tường trình ngày 31/3/2026 người bị đề nghị thừa nhận Nguyễn Xuân T1 có sử dụng ma túy. Đến ngày 31/3/2026, T1 bị Công an xã C phát hiện, đưa đi xét nghiệm với kết quả dương tính với chất ma túy.

Lời khai nhận của Nguyễn Xuân T1 phù hợp với kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, biên bản vi phạm hành chính số 05/BB-VPHC ngày 31/3/2026 do Công an xã C lập và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị.

Bên cạnh đó, trước đó, do có sử dụng ma túy nên Nguyễn Xuân T1 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy với thời gian từ ngày 27/3/2026 đến 27/3/2027.

Xét Nguyễn Xuân T1 đã thành niên, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và đang trong thời gian bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy mà vẫn còn vi phạm. Vì vậy, việc Trưởng Công an xã C đề nghị đưa T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 5, Điều 23, Điều 28, Điều 30, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy 2021; vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2025 nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ, T1 có thái độ thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cho nên, cần xét giảm nhẹ cho T1 khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Về tình tiết tăng nặng, T1 có 01 tiền sự về sử dụng trái phép các chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng các Điều 9, Điều 10, Điều 95, Điều 96, Điều 103, 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; Điều 41 Nghị định 116 ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 3, 18, 19, 20 Pháp lệnh số 03/2022 ngày 13/12/2023 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Xuân T1, sinh ngày 18/4/1991; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã C, tỉnh An Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng (*mười tám tháng*), kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Thời hạn kiến nghị của Trưởng công an xã C và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11, tỉnh An Giang là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Nguyễn Xuân T1 là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã C đưa Nguyễn Xuân T1 vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy số 01 tỉnh An Giang.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng công an xã Chợ Mới;
- Ủy ban nhân dân xã Chợ Mới;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy số 01, tỉnh An Giang;
- VKSND Khu vực 11;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Quang Thanh